|  |  |
| --- | --- |
| Logo_FPT_InformationSystem_doc.jpg | **CÔNG TY CỔ PHẦN FPT**  **CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG THÔNG TIN FPT** |

THUÊ DỊCH VỤ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI, TẬP TRUNG DỮ LIỆU PHỤC VỤ TRIỂN KHAI HỆ THỐNG VNACCS/VCIS

**TÀI LIỆU QUY TRÌNH TRIỂN KHAI CHÍNH THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã dự án** | **FMD14** |
| **Mã tài liệu** | **FMD14\_DO** |
| **Phiên bản tài liệu** | **v1.0** |

**Hà Nội, 2014**

**BẢNG GHI NHẬN THAY ĐỔI TÀI LIỆU**

| **Ngày thay đổi** | **Vị trí thay đổi** | **Lý do** | **Nguồn gốc** | **Phiên bản cũ** | **Mô tả thay đổi** | **Phiên bản mới** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

**TRANG KÝ cỦA FPT**

Người lập: Bùi Ngọc Truy Ngày Cán bộ phân tích

Người kiểm tra: Trần Thành Chung Ngày Quản trị dự án

Nguyễn Thị Thanh \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Ngày\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Cán bộ chất lượng

Người phê duyệt: Trần Phong Châu Ngày Giám đốc dự án

**TRANG KÝ cỦA KhÁCH HÀNG**

Người xem xét: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Ngày\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Người xem xét: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Ngày\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Khách hàng phê duyệt: Ngày

Khách hàng phê duyệt: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

MỤC LỤC

[I. TỔNG QUAN 7](#_Toc391905196)

[I.1. Mục đích 7](#_Toc391905197)

[I.2. Phạm vi 7](#_Toc391905198)

[I.3. Tài liệu liên quan 7](#_Toc391905199)

[I.4. Thuật ngữ và các từ viết tắt 7](#_Toc391905200)

[II. TỔNG QUAN 9](#_Toc391905201)

[II.1. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU HỆ THỐNG KTTXNK 9](#_Toc391905202)

[Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống 9](#_Toc391905203)

[Bước 2: Dừng hệ thống KTTXNK tại Chi cục, kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu: 9](#_Toc391905204)

[Bước 3: Bàn giao dữ liệu, báo cáo kế toán, báo cáo kỹ thuật 10](#_Toc391905205)

[Bước 4: Kiểm tra dữ liệu trước khi chuyển đổi 10](#_Toc391905206)

[Bước 5: Chuyển đổi dữ liệu 11](#_Toc391905207)

[Bước 6: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi 11](#_Toc391905208)

[Bước 7: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi 12](#_Toc391905209)

[Bước 8: Đưa dữ liệu Chi cục vào vận hành chính thức 12](#_Toc391905210)

[II.2. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU HỆ THỐNG GTT02 13](#_Toc391905211)

[Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống 13](#_Toc391905212)

[Bước 2: Dừng hệ thống GTT01 tại Cục, kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu: 13](#_Toc391905213)

[Bước 3: Bàn giao dữ liệu, báo cáo nghiệp vụ, báo cáo kỹ thuật 13](#_Toc391905214)

[Bước 4: Kiểm tra dữ liệu trước khi chuyển đổi 14](#_Toc391905215)

[Bước 5: Chuyển đổi dữ liệu 14](#_Toc391905216)

[Bước 6: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi 14](#_Toc391905217)

[Bước 7: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi 15](#_Toc391905218)

[Bước 8: Đưa dữ liệu Cục vào vận hành chính thức 15](#_Toc391905219)

[II.3. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU DANH MỤC GIA CÔNG, CHẾ XUẤT, SẢN XUẤT XUẤT KHẨU 16](#_Toc391905220)

[Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống 16](#_Toc391905221)

[Bước 2: Dừng hệ thống TQĐT v4 tại Cục, kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu: 16](#_Toc391905222)

[Bước 3: Bàn giao dữ liệu, báo cáo kỹ thuật 19](#_Toc391905223)

[Bước 4: Kiểm tra dữ liệu trước khi chuyển đổi 20](#_Toc391905224)

[Bước 5: Chuyển đổi dữ liệu 20](#_Toc391905225)

[Bước 6: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi 24](#_Toc391905226)

[Bước 7: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi 24](#_Toc391905227)

[Bước 8: Đưa dữ liệu vào vận hành chính thức 24](#_Toc391905228)

[II.4. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU TỜ KHAI KINH DOANH, GIA CÔNG, CHẾ XUẤT, SẢN XUẤT XUẤT KHẨU 25](#_Toc391905229)

[Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống 25](#_Toc391905230)

[Bước 2: Dừng hệ thống TQĐT v4 tại Cục, kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ 25](#_Toc391905231)

[Bước 3: Thực hiện kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu 25](#_Toc391905232)

[Bước 4: Bàn giao dữ liệu, báo cáo kỹ thuật 28](#_Toc391905233)

[Bước 5: Kiểm tra dữ liệu trước khi chuyển đổi 29](#_Toc391905234)

[Bước 6: Chuyển đổi dữ liệu 29](#_Toc391905235)

[Bước 6: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi 33](#_Toc391905236)

[Bước 7: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi 34](#_Toc391905237)

[Bước 8: Đưa dữ liệu vào vận hành chính thức 34](#_Toc391905238)

[II.5. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU VICUM SANG VCIS 35](#_Toc391905239)

[Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống 35](#_Toc391905240)

[Bước 2: Dừng hệ thống, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu 35](#_Toc391905241)

[Bước 3: Chuyển đổi dữ liệu 35](#_Toc391905242)

[Bước 4: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi 36](#_Toc391905243)

[Bước 5: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi 36](#_Toc391905244)

[Bước 6: Đưa dữ liệu vào vận hành chính thức 37](#_Toc391905245)

1. TỔNG QUAN
   1. Mục đích

* Tài liệu này được xây dựng nhằm hướng dẫn:
  + Giúp cán bộ triển khai thực hiện được chính xác, đầy đủ các thao tác cần thiết để công việc chuyển đổi dữ liệu nhanh nhất, hiệu quả nhất;
  + Thống nhất được quy trình triển khai, các bước thực hiện để tạo thuận lợi cho việc triển khai và khai thác dữ liệu nguồn.
  + Giúp quản trị hệ thống hiểu rõ các bước triển khai, phục vụ nhu cầu sao lưu, lưu trữ dữ liệu, khôi phục dữ liệu, đối chiếu khi cần.
* Cán bộ triển khai sẽ là đối tượng sử dụng chính đối với tài liệu này
  1. Phạm vi
* Tài liệu này được xây dựng với mục tiêu phục vụ cho các cán bộ triển khai, làm cơ sở để triển khai và đưa dữ liệu trên hệ thống cũ vào sử dụng.
* Tài liệu được viết theo từng mục, từng công việc phải tiến hành triển khai để người đọc dễ dàng tham chiếu và sử dụng khi cần thiết.
  1. Tài liệu liên quan

N/A

* 1. Thuật ngữ và các từ viết tắt

| **STT** | **Thuật ngữ/chữ viết tắt** | **Mô tả** |
| --- | --- | --- |
|  | TQĐT v4 | Hệ thống thông quan điện tử phiên bản 4 |
|  | TQDT\_TT | Hệ thống thông quan điện tử tập trung v5 |
|  | CSDL | Cơ sở dữ liệu |
|  |  |  |
|  |  |  |

1. TỔNG QUAN
   1. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU HỆ THỐNG KTTXNK

## Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống

***1.1. Nhóm công tác Chi cục Hải quan thực hiện:***

- Kiểm tra, hiệu chỉnh số liệu (nếu cần);

- Khóa sổ kế toán với các tháng đã đối chiếu số thu với Kho bạc Nhà Nước;

- In báo cáo kế toán, báo cáo nợ thuế, sổ kế toán theo qui định;

- Thiết lập bảng ánh xạ tài khoản hiện đang sử dụng trên các hệ thống (E-Customs 4.0, GTT01, KT559, VNACCS/VCIS);

***1.2. Nhóm công tác Cục hải quan thực hiện:***

- Hỗ trợ, hướng dẫn, đôn dốc nhóm công tác Chi cục Hải quan thực hiện các nội dung công việc nêu tại mục 1.1;

- Cử cán bộ kiểm tra lại báo cáo của Chi cục (nếu cần);

(*Các nội dung trên cần thực hiện trước thời điểm chuyển đổi hệ thống*)

## Bước 2: Dừng hệ thống KTTXNK tại Chi cục, kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu:

***2.1. Cán bộ nghiệp vụ thuộc nhóm công tác Chi cục Hải quan:***

Cán bộ nghiệp vụ thuộc nhóm công tác Chi cục Hải quan thực hiện:

- Yâu cầu các cán bộ tác nghiệp dừng việc nhập liệu vào hệ thống KT559;

- Thực hiện chức năng "***1.Hệ thống \ 4.Xử lý dữ liệu***" với ngày xử lý là ngày hiện tại trên hệ thống KT559;

- In bảng cân đối tài khoản kế toán (Với ngày báo cáo là ngày hiện tại) ;

- In báo cáo danh sách tờ khai nợ thuế chuyên thu, danh sách tờ khai nợ thuế tạm thu;

- In báo cáo đối chiếu số nộp kho bạc;

- Kiểm tra số liệu giữa Bảng cân đối tài khoản kế toán với Báo cáo danh sách tờ khai nợ thuế và Báo cáo đối chiếu số nộp kho bạc;

- Ký xác nhận trên các báo cáo đã in và kiểm tra.

***2.2. Cán bộ tin học thuộc nhóm công tác Chi cục Hải quan:***

Sau khi cán bộ nghiệp vụ thực hiện các nội dung nêu tại điểm 2.1, cán bộ tin học thực hiện:

- Thiết lập thuộc tính chỉ đọc (***Read Only***) đối với các cơ sở dữ liệu của hệ thống KT559 (bao gồm: KETOAN559, KETOAN5591, KETOAN5592, KETOAN5593);

- Chạy Script "***K01. Bao cao so luong ban ghi cua cac bang tren CSDL***" và in kết quả ra giấy;

- Thực hiện Backup 4 CSDL nêu trên và sao chép vào thiết bị lưu trữ (Ổ đĩa USB di động hoặc đĩa DVD, ....);

- Lập báo cáo ghi nhận các thông số kỹ thuật bao gồm: Số lượng bản ghi của các bảng trong CSDL, kích thước, ngày giờ của các File Backup, ký xác nhận trên báo cáo.

## Bước 3: Bàn giao dữ liệu, báo cáo kế toán, báo cáo kỹ thuật

- Nhóm công tác Chi cục Hải quan chuyển giao toàn bộ bản sao các CSDL, báo cáo kế toán (dạng giấy), báo cáo thông số kỹ thuật về các CSDL (dạng giấy) cho nhóm công tác Tổng cục và nhóm công tác Cục Hải quan;

- Nhóm công tác Tổng cục phối hợp nhóm công tác Cục Hải quan tiếp nhận dữ liệu, báo cáo kế toán, báo cáo thông số kỹ thuật kiểm tra sơ bộ, cụ thể gồm:

+ Cán bộ nghiệp vụ (Thuộc Cục thuế XNK) kiểm tra tính đầy đủ, sự phù hợp của các báo cáo kế toán (dạng giấy);

+ Cán bộ kỹ thuật (Thuộc Cục CNTT & Thống kê HQ) kiểm tra báo cáo kỹ thuật và dữ liệu được bàn giao (tính đầy đủ, kích thước, ngày giờ của File cơ sở dữ liệu);

## Bước 4: Kiểm tra dữ liệu trước khi chuyển đổi

***4.1. Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Phục hồi lại các CSDL nhận được từ nhóm công tác Chi cục Hải quan;

- Thiết lập lại hệ thống KT559 của Chi cục;

- Tạo môi trường cho phép in báo cáo phục vụ kiểm tra.

***4.2. Cán bộ Nghiệp vụ thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- In lại các báo cáo trên hệ thống vừa được thiết lập. Cụ thể gồm:

(i) Bảng cân đối tài khoản kế toán (Với ngày báo cáo là ngày hiện tại) ;

(ii) Báo cáo danh sách tờ khai nợ thuế chuyên thu, danh sách tờ khai nợ thuế tạm thu;

(iii) Báo cáo đối chiếu số nộp kho bạc;

- Phối hợp với cán bộ nghiệp vụ thuộc nhóm Chi cục và Cục kiểm tra đối chiếu giữa báo cáo vừa in và báo cáo được bàn giao;

- Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại từ bước 1).

***4.3. Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Chạy Script "***K01. Bao cao so luong ban ghi cua cac bang tren CSDL***" và in kết quả ra giấy;

- Đối chiếu kết quả với báo cáo thông số kỹ thuật do Chi cục chuyển giao;

- Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại từ bước 1).

## Bước 5: Chuyển đổi dữ liệu

***Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Chạy Script "***K02. Hieu chinh cau truc co so du lieu***" để hiệu chỉnh cấu trúc CSDL;

- Chạy Script "***K03. Kiểm tra du lieu chuan***" để kiểm tra và tạo lập các câu lệnh cập nhật dữ liệu chuẩn bị thiếu;

- Chạy các câu lệnh do Script ***K03*** sinh ra (Script K03 sẽ sinh ra các câu lệnh để cập nhật các dữ liệu chuẩn bị thiếu) trên CSDL chuẩn SQL (tên CSDL là KTTXNK) và CSDL đích Oracle (Tên CSDL là KTTXNK);

- Chạy Script "***K04. Thiet lap du lieu chi tiet theo cau truc moi***" để thiết lập dữ liệu chi tiết theo cấu trúc mới;

- Chạy chương trình chuyển đổi dữ liệu chi tiết từ CSDL SQL Server sang CSDL Oracle trung gian (Chương trình: ESF Migration Toolkit);

- Thiết lập hệ thống KTTXNK tập trung kết nối với CSDL Orcale trung gian.

## Bước 6: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi

***6.1. Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Chạy Script "***K05. Bao cao so luong ban ghi cua cac bang tren CSDL Oracle***" và in kết quả ra giấy;

- Đối chiếu kết quả với báo cáo thông số kỹ thuật do Chi cục chuyển giao;

- Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại).

***6.2. Cán bộ Nghiệp vụ thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Sử dụng chức năng trên chương trình KTTXNK tập trung để In báo cáo kế toán bao gồm:

+ Bảng cân đối tài khoản kế toán (Với ngày báo cáo là ngày hiện tại);

+ Báo cáo danh sách tờ khai nợ thuế chuyên thu, danh sách tờ khai nợ thuế tạm thu;

+ Báo cáo đối chiếu số nộp kho bạc;

- Phối hợp với cán bộ nghiệp vụ nhóm Cục hải quan và nhóm Chi cục:

+ Kiểm tra số liệu giữa Báo cáo in ra từ hệ thống KTTXNK tập trung và hệ thống KT559 tại Chi cục;

+ Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc hiệu chỉnh số liệu).

## Bước 7: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi

Cán bộ kỹ thuật, cán bộ nghiệp vụ thuộc nhóm Tổng cục, nhóm Cục hải quan và nhóm Chi cục hải quan ký biên bản xác nhận số liệu sau khi chuyển đổi;

## Bước 8: Đưa dữ liệu Chi cục vào vận hành chính thức

***Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Chuyển đổi CSDL Oracle tại máy chủ trung gian (sau khi được xác nhận) vào máy chủ tập trung của Tổng cục hải quan;

- Thiết lập quyền hạn của người sử dụng (dựa trên bảng danh sách người sử dụng do Chi cục bàn giao) trên hệ thống KTTXNK tập trung;

- Thiết lập môi trường để Chi cục chính thức vận hành trên hệ thống mới;

* 1. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU HỆ THỐNG GTT02

## Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống

***1.1. Nhóm công tác Cục Hải quan thực hiện:***

- Kiểm tra, hiệu chỉnh số liệu (nếu cần);

- Hỗ trợ, hướng dẫn, đôn dốc nhóm công tác Chi cục Hải quan thực hiện các nội dung công việc kiểm tra số liệu;

(*Các nội dung trên cần thực hiện trước thời điểm chuyển đổi hệ thống*)

## Bước 2: Dừng hệ thống GTT01 tại Cục, kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu:

***2.1. Cán bộ nghiệp vụ thuộc nhóm công tác Cục Hải quan:***

- Yêu cầu các cán bộ tác nghiệp dừng việc nhập liệu vào hệ thống GTT01;

- In các báo cáo nghiệp vụ bao gồm:

+ Chạy báo cáo danh sách các dòng hàng chưa xác định giá (Thực hiện chức năng “4.06.03. Tra cứu danh sách tờ khai chưa xác định giá”);

+ Chạy báo cáo danh sách các dòng hàng đã xác định giá (Thực hiện chức năng “2.04. Kiểm tra kết quả cập nhật xác định giá”);

- Ký xác nhận trên các báo cáo đã in và kiểm tra.

***2.2. Cán bộ tin học thuộc nhóm công tác Cục Hải quan:***

Sau khi cán bộ nghiệp vụ thực hiện các nội dung nêu tại điểm 2.1, cán bộ tin học thực hiện:

- Thiết lập thuộc tính chỉ đọc (***Read Only***) đối với các cơ sở dữ liệu của hệ thống GTT01NghiepVu;

- Chạy Script "***GTT01. Bao cao so luong ban ghi cua cac bang tren CSDL***" và in kết quả ra giấy;

- Thực hiện Backup CSDL GTT01NghiepVu, GTT01QuanTri nêu trên và sao chép vào thiết bị lưu trữ (Ổ đĩa USB di động hoặc đĩa DVD, ....);

- Lập báo cáo ghi nhận các thông số kỹ thuật bao gồm: Số lượng bản ghi của các bảng trong CSDL, kích thước, ngày giờ của các File Backup, ký xác nhận trên báo cáo.

## Bước 3: Bàn giao dữ liệu, báo cáo nghiệp vụ, báo cáo kỹ thuật

- Nhóm công tác Cục Hải quan chuyển giao toàn bộ bản sao CSDL, báo cáo nghiệp vụ (dạng giấy), báo cáo thông số kỹ thuật về các CSDL (dạng giấy) cho nhóm công tác Tổng cục;

- Nhóm công tác Tổng cục phối hợp nhóm công tác Cục Hải quan tiếp nhận dữ liệu, báo cáo nghiệp vụ, báo cáo thông số kỹ thuật kiểm tra sơ bộ, cụ thể gồm:

+ Cán bộ nghiệp vụ (Thuộc Cục thuế XNK) kiểm tra tính đầy đủ, sự phù hợp của các báo cáo nghiệp vụ (dạng giấy);

+ Cán bộ kỹ thuật (Thuộc Cục CNTT & Thống kê HQ) kiểm tra báo cáo kỹ thuật và dữ liệu được bàn giao (tính đầy đủ, kích thước, ngày giờ của File cơ sở dữ liệu);

## Bước 4: Kiểm tra dữ liệu trước khi chuyển đổi

***4.1. Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Phục hồi lại các CSDL nhận được từ nhóm công tác Cục Hải quan;

- Chạy Script "***GTT01. Bao cao so luong ban ghi cua cac bang tren CSDL***" và in kết quả ra giấy;

- Đối chiếu kết quả với báo cáo thông số kỹ thuật do Cục chuyển giao;

- Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại từ bước 1).

## Bước 5: Chuyển đổi dữ liệu

***5.1. Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Chạy Script "***GTT01. Kiem tra dong bo danh muc chuan***" để kiểm tra và bổ sung các danh mục chuẩn bị thiếu nếu có của GTT01QuanTri tập trung tại Tổng cục so với GTT01QuanTri cục;

- Chạy Script "***GTT01. Dong bo danh sach nguoi su dung***" để đồng bộ danh sách người sử dụng của GTT01QuanTri cục vào dữ liệu GTT01QuanTri tập trung tại Tổng cục;

- Chạy Script "***GTT01. Dong bo du lieu cuc vao du lieu tap trung***" để đồng bộ dữ liệu của GTT01NghiepVu cục vào dữ liệu GTT01NghiepVu tập trung tại Tổng cục;

- Thiết lập hệ thống GTT01 tập trung kết nối với CSDL GTT01NghiepVu tập trung.

## Bước 6: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi

***6.1. Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Chạy Script "***GTT01. Bao cao so luong ban ghi cua cac bang tren CSDL***" và in kết quả ra giấy;

- Đối chiếu kết quả với báo cáo thông số kỹ thuật do Cục chuyển giao;

- Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại).

***6.2. Cán bộ Nghiệp vụ thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Sử dụng chức năng trên chương trình GTT01 tập trung để In báo cáo nghiệp vụ bao gồm:

+ Chạy báo cáo danh sách các dòng hàng chưa xác định giá (Thực hiện chức năng “4.06.03. Tra cứu danh sách tờ khai chưa xác định giá”);

+ Chạy báo cáo danh sách các dòng hàng đã xác định giá (Thực hiện chức năng “2.04. Kiểm tra kết quả cập nhật xác định giá”);

- Phối hợp với cán bộ nghiệp vụ nhóm Cục hải quan:

+ Kiểm tra số liệu giữa Báo cáo nghiệp vụ in ra từ hệ thống GTT01 tập trung và hệ thống GTT01 tại Cục;

+ Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc hiệu chỉnh số liệu).

## Bước 7: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi

Cán bộ kỹ thuật, cán bộ nghiệp vụ thuộc nhóm Tổng cục, nhóm Cục hải quan ký biên bản xác nhận số liệu sau khi chuyển đổi;

## Bước 8: Đưa dữ liệu Cục vào vận hành chính thức

***8.1. Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:***

- Thiết lập quyền hạn của người sử dụng (dựa trên bảng danh sách người sử dụng do Cục bàn giao) trên hệ thống GTT01 tập trung;

- Thiết lập môi trường để Cục chính thức vận hành trên hệ thống mới;

* 1. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU DANH MỤC GIA CÔNG, CHẾ XUẤT, SẢN XUẤT XUẤT KHẨU

## Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống

* Nhóm công tác Cục Hải quan thực hiện:
* Kiểm tra, hiệu chỉnh số liệu (nếu cần);
* Hỗ trợ, hướng dẫn, đôn dốc nhóm công tác Chi cục Hải quan thực hiện các nội dung công việc kiểm tra số liệu;
* (Các nội dung trên cần thực hiện trước thời điểm chuyển đổi hệ thống)

## Bước 2: Dừng hệ thống TQĐT v4 tại Cục, kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu:

### Dừng hệ thống tiếp nhận tại Cục đối với các chi cục Hải quan chuyển đổi sang hệ thống TQDT\_TT:

* Bước này được thực hiện bởi cán bộ thuộc nhóm công tác Cục hải quan.
* Loại bỏ Mã Hải quan chi cục chuyển đổi sang hệ thống TQDT\_TT ra khỏi file web.config của Web service tiếp nhận, thẻ “LIST\_MA\_HQ\_CC\_DIEN\_TU\_THEO\_MO\_HINH\_TNTT”

<add key ="LIST\_MA\_HQ\_CC\_DIEN\_TU\_THEO\_MO\_HINH\_TNTT" value ="**01TE01,02CC,02PJ**"/>

* Loại bỏ Mã Hải quan chi cục chuyển đổi sang hệ thống TQDT\_TT ra khỏi file config.xml của service PhanTichMsgCuc

<MaHQ>**A01B01;T01E01;**</MaHQ>

<DanhSach\_MaHQ\_Nhan>**A01B01;T01E01;**</DanhSach\_MaHQ\_Nhan>

### Thực hiện kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu với từng CSDL

#### Danh mục Gia công, chế xuất (CSDL SLXNK\_CUC)

##### Sao lưu cơ sở dữ liệu SLXNK\_CUC trước khi thực hiện thao tác

##### Kiểm tra cấu trúc dữ liệu và chuẩn hóa

* Chạy Script “***C.01.SLXNK. Add\_Table\_Column\_1\_1***” để kiểm tra cấu trúc các bảng dữ liệu, nếu bảng nào thiếu trường so với CSDL chuẩn thì sẽ được tự động thêm trường dữ liệu còn thiếu vào
* Chạy Script “***C.02.SLXNK. Check\_DataType***” để kiểm tra kiểu dữ liệu của các trường trong các bảng, nếu kiểu dữ liệu so với chuẩn có sai khác thì sẽ đưa ra các câu lệnh chỉnh sửa. Cán bộ copy các câu lệnh chỉnh sửa kiểu dữ liệu (nếu có) và chạy để hoàn thành.

##### Thêm trường dữ liệu đánh số thứ tự bản ghi cho các bảng dữ liệu chuyển đổi

* Chạy Script “***C.03.SLXNK. Gen column identity danh muc GC CX***”

##### Chuyển các bảng dữ liệu chuyển đổi sang cơ sở dữ liệu danh mục GC, CX

* Mở file script “***C.04.SLXNK. Export danh muc GC CX sang csdl DanhMucGCCX***”
* Chỉnh sửa tên và đường dẫn lưu CSDL danh mục GC, CX được tạo mới
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@DBName** là tên CSDL nguồn chứa danh mục SLXNK (ex: **@DBName='SLXNK\_CUC.dbo.'**)
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@MaHQs** là danh sách mã đơn vị hải quan sẽ kết xuất dữ liệu, mỗi mã cách nhau bởi dấy phẩy (,), mỗi mã được bao bởi hai dấy nháy đơn. Ví dụ:
* Set @MaHQs = '''T01E'',''T01E01'''
* Hoặc set @MaHQs = '''T01E'''
* Đảm bảo trên server không có cơ sở dữ liệu với tên **DanhMucGCCX.**
* Chạy script để thực hiện việc tạo CSDL danh mục và kết xuất dữ liệu từ SLXNK\_CUC vào.
* Trong trường hợp chạy script bị lỗi thực hiện các bước sau:

+ Chạy script “***SLXNK.DanhMucGCCX Check ban ghi trung***” để phát hiện các bản ghi trùng trong các bảng dữ liệu danh mục GC, CX

+ Thao tác xóa các bản ghi trùng của danh mục GC, CX trên CSDL **DanhMucGCCX** (chứa dữ liệu danh mục GC, CX được export từ database SLXNK\_CUC)

+ Chạy script “***SLXNK.DanhMucGCCX Add PK data danh muc***”

##### Kết xuất thông tin báo cáo trên CSDL danh mục GC, CX

* Chạy script “***C.05.DanhMucGCCX. Report so lieu***”

#### Danh mục Sản xuất xuất khẩu (CSDL SXXK\_CUC)

##### Sao lưu cơ sở dữ liệu SXXK\_CUC trước khi thực hiện thao tác

##### Kiểm tra cấu trúc dữ liệu và chuẩn hóa

* Chạy Script “***C.01.SXXK. Add\_Table\_Column\_1\_1***” để kiểm tra cấu trúc các bảng dữ liệu, nếu bảng nào thiếu trường so với CSDL chuẩn thì sẽ được tự động thêm trường dữ liệu còn thiếu vào
* Chạy Script “***C.02.SXXK. Check\_DataType***” để kiểm tra kiểu dữ liệu của các trường trong các bảng, nếu kiểu dữ liệu so với chuẩn có sai khác thì sẽ đưa ra các câu lệnh chỉnh sửa. Cán bộ copy các câu lệnh chỉnh sửa kiểu dữ liệu (nếu có) và chạy để hoàn thành.

##### Thêm trường dữ liệu đánh số thứ tự bản ghi cho các bảng dữ liệu chuyển đổi

* Chạy Script “***C.03.SXXK. Gen column identity danh muc***”

##### Chuyển các bảng dữ liệu chuyển đổi sang cơ sở dữ liệu danh mục SXXK

* Mở file script “***C.04.SXXK. Export danh muc SXXK sang db DanhMucSXXK***”
* Chỉnh sửa tên và đường dẫn lưu CSDL danh mục SXXK được tạo mới
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@DBName** là tên CSDL nguồn chứa danh mục SXXK (ex: **@DBName='SXXK\_CUC.dbo.'**)
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@MaHQs** là danh sách mã đơn vị hải quan sẽ kết xuất dữ liệu, mỗi mã cách nhau bởi dấy phẩy (,), mỗi mã được bao bởi hai dấy nháy đơn. Ví dụ:
* Set @MaHQs = '''T01E'',''T01E01'''
* Hoặc set @MaHQs = '''T01E'''
* Đảm bảo trên server không có cơ sở dữ liệu với tên **DanhMucSXXK.**
* Chạy script để thực hiện việc tạo CSDL danh mục và kết xuất dữ liệu từ SXXK\_CUC vào.
* Trong trường hợp chạy script bị lỗi thực hiện các bước sau:

+ Chạy script “***SXXK.DanhMucSXXK check ban ghi trung***” để phát hiện các bản ghi trùng trong các bảng dữ liệu danh mục SXXK

+ Thao tác xóa các bản ghi trùng của danh mục SXXK trên CSDL **DanhMucSXXK** (chứa dữ liệu danh mục SXXK được export từ database SXXK\_CUC)

* + Chạy script “***SXXK.DanhMucSXXK Add PK data danh muc***”

##### Kết xuất thông tin báo cáo

* Chạy script “***C.05.DanhMucSXXK. Report so lieu***”

### Sao lưu dữ liệu, lập báo cáo

* Thực hiện Backup CSDL danh mục GC CX, SXXK (database **DanhMucGCCX** và **DanhMucSXXK**, kết quả của bước II) và sao chép vào thiết bị lưu trữ (Ổ đĩa USB di động hoặc đĩa DVD, ....);
* Lập báo cáo ghi nhận các thông số kỹ thuật bao gồm: Số lượng bản ghi của các bảng trong CSDL, kích thước, ngày giờ của các File Backup, ký xác nhận trên báo cáo.
* **Lưu số liệu Max ID** để phục vụ các lần chuyển đổi phát sinh tiếp theo.

### Loại bỏ phân quyền kiểm tra sơ bộ đăng ký mới, sửa, hủy danh mục GC, SXXK, CX trên chương trình TQDT\_v4

* Bước này do cán bộ thuộc nhóm công tác Chi cục hải quan thực hiện.

## Bước 3: Bàn giao dữ liệu, báo cáo kỹ thuật

* Nhóm công tác Cục Hải quan chuyển giao toàn bộ bản sao các CSDL, báo cáo thông số kỹ thuật về các CSDL (dạng giấy) cho nhóm công tác Tổng cục;
* Nhóm công tác Tổng cục phối hợp nhóm công tác Cục Hải quan tiếp nhận dữ liệu, báo cáo thông số kỹ thuật kiểm tra sơ bộ, cụ thể:
* Cán bộ kỹ thuật (Thuộc Cục CNTT & Thống kê HQ) kiểm tra báo cáo kỹ thuật và dữ liệu được bàn giao (tính đầy đủ, kích thước, ngày giờ của File cơ sở dữ liệu);

## Bước 4: Kiểm tra dữ liệu trước khi chuyển đổi

Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:

* Phục hồi lại các CSDL nhận được từ nhóm công tác Cục Hải quan;
* Chạy Script "***C.05.DanhMucGCCX. Report so lieu***" trên CSDL danh mục gia công, chế xuất; “***C.05.DanhMucSXXK. Report so lieu***” trên CSDL danh mục sản xuất xuất khẩu và in kết quả ra giấy;
* Đối chiếu kết quả với báo cáo thông số kỹ thuật do Cục chuyển giao;
* Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại từ bước 1).

## Bước 5: Chuyển đổi dữ liệu

Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:

#### Danh mục gia công, chế xuất

##### Tạo các cột dữ liệu trung gian

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **DanhMucGCCX** được phục hồi từ bản sao lưu dữ liệu địa phương cung cấp
* Mở file Script "***TC.01.DanhMucGCCX . Gen column danh muc GC CX***" thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng)

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

ID Cục và ID chi cục là những giá trị xác định mã cục và chi cục hải quan chuyển đổi dữ liệu vào TQDT\_TT. Những giá trị này được tham chiếu trong file “SHAIQUAN.xlsx” đính kèm.

##### Xác định máy chủ nhận dữ liệu

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **DanhMucGCCX**
* Chạy script ***TC.01.DanhMucGCCX Kiem tra MaHQ.sql*** để xác định các server cần chạy import dữ liệu
* Tra tài liệu để xác định máy chủ chứa CSDL thông quan điện tử tập trung được đồng bộ dữ liệu

##### Tạo linked server tới nguồn dữ liệu

* Thực hiện trên các server xác định ở bước trên
* Kiểm tra thông số linked server DanhMuc\_GCCX để chắc chắn đang trỏ tới server chứa DanhMucGCCX được phục hồi ở các bước trước. Trong trường hợp thông số sai, thực hiện các bước ở dưới để cập nhật.
* Mở file script “***SLXNK.Linkserver eCustoms to DanhMucGCCX***” để chỉnh sửa các tham số cho việc tạo linkserver kết nối từ cơ sở dữ liệu TQDT\_TT đến CSDL danh mục GCCX

##### Tạo báo cáo số liệu trước chuyển đổi

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **eCustoms\_Online**
* Chạy script “***TC.02.eCustoms Report GC CX truoc chuyen doi- Phai dien ID Cuc và CC***”. Lưu ý thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng như bước trên):

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

##### Thực hiện chuyển đổi dữ liệu

* Thực hiện trên các cơ sở dữ liệu được xác định ở mục 2
* Mở script ***TC.03.eCustoms Server {x} import du lieu lan DAU GC CX.sql*** trên cơ sở dữ liệu tương ứng ({x} từ 1-9, tương ứng từng server.
* Kiểm tra tên của linkserver trong file script, nếu không đúng với linkserver vừa tạo ở bước trên thì thay đổi lại.
* Chạy script để thực hiện đồng bộ dữ liệu danh mục GC, CX vào CSDL hệ thống thông quan điện tử tập trung tại Tổng cục;

##### Tạo báo cáo số liệu sau chuyển đổi

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **eCustoms\_Online**
* Chạy script “***TC.04.eCustoms Report GC CX SAU chuyen doi- Phai dien ID Cuc và CC***”. Lưu ý thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng như bước trên):

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

#### Danh mục sản xuất xuất khẩu

##### Tạo các cột dữ liệu trung gian

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **DanhMucSXXK** được phục hồi từ bản sao lưu dữ liệu địa phương cung cấp
* Mở file Script " ***TC.01.DanhMucSXXK Gen column danh muc.sql*** " thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng)

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

ID Cục và ID chi cục là những giá trị xác định mã cục và chi cục hải quan chuyển đổi dữ liệu vào TQDT\_TT. Những giá trị này được tham chiếu trong file “SHAIQUAN.xlsx” đính kèm

##### Xác định máy chủ nhận dữ liệu

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **DanhMucSXXK**
* Chạy script ***TC.01.DanhMucSXXK Kiem tra MaHQ.sql*** để xác định các server cần đồng bộ dữ liệu
* Tra tài liệu để xác định máy chủ chứa CSDL thông quan điện tử tập trung được đồng bộ dữ liệu

##### Tạo linked server tới nguồn dữ liệu

* Thực hiện trên các server xác định ở bước trên
* Kiểm tra thông số linked server DanhMuc\_GCCX để chắc chắn đang trỏ tới server chứa DanhMucSXXK được phục hồi ở các bước trước. Trong trường hợp thông số sai, thực hiện các bước ở dưới để cập nhật.
* Mở file script “***SXXK.Linkserver eCustoms to DanhMucSXXK***” để chỉnh sửa các tham số cho việc tạo linkserver kết nối từ cơ sở dữ liệu TQDT\_TT đến CSDL danh mục SXXK

##### Tạo báo cáo số liệu trước chuyển đổi

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **eCustoms\_Online**
* Chạy script “***TC.02.eCustoms Report TRUOC chuyen doi SXXK- Phai dien ID Cuc và CC.sql***” trên db eCustoms\_Online. Lưu ý thiết lập giá trị cho các tham số sau:

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}

set @IDChiCuc = 0

ID Cục và ID chi cục là những giá trị xác định mã cục và chi cục hải quan chuyển đổi dữ liệu vào TQDT\_TT. Những giá trị này được tham chiếu trong file “SHAIQUAN.xlsx” đính kèm.

##### Thực hiện chuyển đổi dữ liệu

* Thực hiện trên các cơ sở dữ liệu được xác định ở mục 2
* Mở script ***TC.03.eCustoms Server {x} Import danh muc SXXK*** trên cơ sở dữ liệu tương ứng ({x} từ 1-9, tương ứng từng server.
* Kiểm tra tên của linkserver trong file script, nếu không đúng với linkserver vừa tạo ở bước trên thì thay đổi lại.
* Chạy script để thực hiện đồng bộ dữ liệu danh mục SXXK vào CSDL hệ thống thông quan điện tử tập trung tại Tổng cục

##### Tạo báo cáo số liệu sau chuyển đổi

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **eCustoms\_Online**
* Chạy script “***TC.04.eCustoms Report SAU chuyen doi SXXK- Phai dien ID Cuc và CC.sql***” trên db eCustoms\_Online. Lưu ý thiết lập giá trị cho các tham số sau:

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}

set @IDChiCuc = 0

ID Cục và ID chi cục là những giá trị xác định mã cục và chi cục hải quan chuyển đổi dữ liệu vào TQDT\_TT. Những giá trị này được tham chiếu trong file “SHAIQUAN.xlsx” đính kèm.

## Bước 6: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi

* Thực hiện bởi cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục
* Căn cứ vào các báo cáo số liệu trước và sau khi chuyển đổi, lập báo cáo chuyển đổi số liệu;
* Đối chiếu kết quả với báo cáo thông số kỹ thuật do Cục chuyển giao;
* Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại).

## Bước 7: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi

* Cán bộ kỹ thuật, cán bộ nghiệp vụ thuộc nhóm Tổng cục, nhóm Cục hải quan ký biên bản xác nhận số liệu sau khi chuyển đổi;

## Bước 8: Đưa dữ liệu vào vận hành chính thức

Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:

* Thiết lập môi trường để Cục chính thức vận hành trên hệ thống mới;
  1. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU TỜ KHAI KINH DOANH, GIA CÔNG, CHẾ XUẤT, SẢN XUẤT XUẤT KHẨU

## Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống

* Nhóm công tác Cục Hải quan thực hiện:
* Kiểm tra, hiệu chỉnh số liệu (nếu cần);
* Hỗ trợ, hướng dẫn, đôn dốc nhóm công tác Chi cục Hải quan thực hiện các nội dung công việc kiểm tra số liệu;
* (Các nội dung trên cần thực hiện trước thời điểm chuyển đổi hệ thống)

## Bước 2: Dừng hệ thống TQĐT v4 tại Cục, kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ

* Bước này được thực hiện bởi cán bộ thuộc nhóm công tác Cục Hải quan.
* Loại bỏ Mã Hải quan chi cục chuyển đổi sang hệ thống TQDT\_TT ra khỏi file web.config của Web service tiếp nhận, thẻ “LIST\_MA\_HQ\_CC\_DIEN\_TU\_THEO\_MO\_HINH\_TNTT”

<add key ="LIST\_MA\_HQ\_CC\_DIEN\_TU\_THEO\_MO\_HINH\_TNTT" value ="**01TE01,02CC,02PJ**"/>

* Loại bỏ Mã Hải quan chi cục chuyển đổi sang hệ thống TQDT\_TT ra khỏi file config.xml của service PhanTichMsgCuc

<MaHQ>**A01B01;T01E01;**</MaHQ>

<DanhSach\_MaHQ\_Nhan>**A01B01;T01E01;**</DanhSach\_MaHQ\_Nhan>

## Bước 3: Thực hiện kiểm tra, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu

Bước này được thực hiện bởi cán bộ thuộc nhóm công tác Chi cục Hải quan.

#### Tờ khai Gia công, chế xuất (CSDL SLXNK)

##### Sao lưu cơ sở dữ liệu SLXNK (cơ sở dữ liệu SLXNK tại chi cục) trước khi thực hiện thao tác

##### Chạy script “***C.0.1 Buoc1\_SLXNK\_ToKhai\_Add\_Table\_Column\_1\_1***”

##### Chạy script “***C.0.2 Buoc2\_SLXNK\_ToKhai\_Check\_DataType***”

##### Trường hợp Hải quan địa phương lưu danh sách các hợp đồng gia công chưa thanh khoản trên file excel thì thực hiện các bước sau để kết xuất dữ liệu:

* Chạy script “***C.0.3 Buoc3\_SLXNK\_TaoBang\_CDDL\_DSHDGC***” để tạo bảng lưu danh sách các hợp đồng chưa thanh khoản.
* Import danh sách hợp đồng chưa thanh khoản vào bảng “***CDDL\_DSHDGC***” (danh sách nhập trong file excel nội dung bao gồm So\_HD, Ma\_HQHD, DVGC, Ngay\_Ky)
* Mở file script “***C.01.SLXNK. Export TK GC CX sang csdl TKGCCX - THEO DS HOP DONG***”
* Chỉnh sửa tên và đường dẫn lưu CSDL tờ khai GC, CX được tạo mới
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@DBName** là tên CSDL nguồn SLXNK (ex: **@DBName='SLXNK.dbo.'**)
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@Ma\_HQs** là danh sách mã đơn vị hải quan sẽ kết xuất dữ liệu, mỗi mã cách nhau bởi dấy phẩy (,), mỗi mã được bao bởi hai dấy nháy đơn. Ví dụ:
* Set @MaHQs = '''T01E'',''T01E01'''
* Hoặc set @MaHQs = '''T01E'''
* Đảm bảo trên server không có cơ sở dữ liệu với tên **ToKhaiGCCX.**
* Chạy script để thực hiện việc tạo CSDL tờ khai và kết xuất dữ liệu từ SLXNK vào.

##### Trường hợp tất cả dữ liệu tờ khai gia công thuộc hợp đồng chưa thanh khoản và tờ khai chế xuất nằm trên cơ sở dữ liệu SLXNK thì thực hiện các bước sau để kết xuất dữ liệu sang cơ sở dữ liệu tờ khai gia công, chế xuất

* Mở file script “***C.01.SLXNK. Export TK GC CX sang csdl TKGCCX***”
* Chỉnh sửa tên và đường dẫn lưu CSDL tờ khai GC, CX được tạo mới
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@DBName** là tên CSDL nguồn SLXNK (ex: **@DBName='SLXNK.dbo.'**)
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@Ma\_HQs** là danh sách mã đơn vị hải quan sẽ kết xuất dữ liệu, mỗi mã cách nhau bởi dấy phẩy (,), mỗi mã được bao bởi hai dấy nháy đơn. Ví dụ:
* Set @MaHQs = '''T01E'',''T01E01'''
* Hoặc set @MaHQs = '''T01E'''
* Đảm bảo trên server không có cơ sở dữ liệu với tên **ToKhaiGCCX.**
* Chạy script để thực hiện việc tạo CSDL tờ khai và kết xuất dữ liệu từ SLXNK vào.

##### Thêm trường dữ liệu đánh số thứ tự bản ghi cho các bảng dữ liệu chuyển đổi

* Chạy Script “***C.02.SLXNK\_CC Gen column identity***”

##### Kết xuất thông tin báo cáo trên CSDL tờ khai GC, CX

* Chạy script “***C.03.SLXNK\_CC. Report so lieu***”

#### Tờ khai Sản xuất xuất khẩu (CSDL SXXK)

##### Sao lưu cơ sở dữ liệu SXXK (cơ sở dữ liệu SXXK tại chi cục) trước khi thực hiện thao tác

##### Chạy script “***C.0.1 Buoc1\_SXXK\_ToKhai\_Add\_Table\_Column\_1\_1***”

##### Chạy script “***C.0.2 Buoc2\_SXXK\_ToKhai\_Check\_DataType***”

##### Trường hợp hải quan địa phương lưu danh sách các tờ khai chưa thanh khoản hoặc đang thanh khoản dở dang trên file excel thì thực hiện các bước sau để kết xuất dữ liệu:

* Chạy script “***C.0.3 Buoc3\_SXXK\_TaoBang\_CDDL\_DSToKhai***” để tạo bảng lưu danh sách các tờ khai chưa thanh khoản hoặc thanh khoản dở
* Import danh sách tờ khai chưa thanh khoản vào bảng “***CDDL\_DSToKhai***” (danh sách nhập trong file excel nội dung bao gồm Ma\_HQ, Ma\_LH, NamDK, SoTK)
* Mở file script “***C.01.SXXK. Export TK SXXK sang csdl TKSXXK THEO DANH SACH***”
* Chỉnh sửa tên và đường dẫn lưu CSDL tờ khai SXXK được tạo mới
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@DBNameSXXK** là tên CSDL nguồn chứa danh mục SXXK (ex: **@DBName='SXXK.dbo.'**)
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@** **DBNameSLXNK** là tên CSDL nguồn chứa danh mục SLXNK (ex: **@DBName='SLXNK.dbo.'**)
* Đảm bảo trên server không có cơ sở dữ liệu với tên **ToKhaiSXXK.**
* Chạy script để thực hiện việc tạo CSDL tờ khai và kết xuất dữ liệu từ SXXK vào.

##### Trường hợp tất cả dữ liệu tờ khai chưa thanh khoản hoặc đang thanh khoản dở nằm trên cơ sở dữ liệu SXXK thì thực hiện các bước sau để kết xuất dữ liệu:

* Mở file script “***C.01.SXXK. Export TK SXXK sang csdl TKSXXK***”
* Chỉnh sửa tên và đường dẫn lưu CSDL tờ khai SXXK được tạo mới
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@DBNameSXXK** là tên CSDL nguồn chứa danh mục SXXK (ex: **@DBName='SXXK.dbo.'**)
* Chỉnh sửa giá trị tham số **@** **DBNameSLXNK** là tên CSDL nguồn chứa danh mục SLXNK (ex: **@DBName='SLXNK.dbo.'**)
* Đảm bảo trên server không có cơ sở dữ liệu với tên **ToKhaiSXXK.**
* Chạy script để thực hiện việc tạo CSDL tờ khai và kết xuất dữ liệu từ SXXK vào.

##### Thêm trường dữ liệu đánh số thứ tự bản ghi cho các bảng dữ liệu chuyển đổi

* Chạy Script “***C.02.TKSXXK Gen column***”

##### Kết xuất thông tin báo cáo trên CSDL tờ khai GC, CX

* Chạy script “***C.03.TKSXXK Report so lieu***”

## Bước 4: Bàn giao dữ liệu, báo cáo kỹ thuật

* Nhóm công tác Cục, chi cục Hải quan chuyển giao toàn bộ bản sao các CSDL, báo cáo thông số kỹ thuật về các CSDL (dạng giấy) cho nhóm công tác Tổng cục;
* Nhóm công tác Tổng cục phối hợp nhóm công tác Cục, chi cục Hải quan tiếp nhận dữ liệu, báo cáo thông số kỹ thuật kiểm tra sơ bộ, cụ thể:
* Cán bộ kỹ thuật (Thuộc Cục CNTT & Thống kê HQ) kiểm tra báo cáo kỹ thuật và dữ liệu được bàn giao (tính đầy đủ, kích thước, ngày giờ của File cơ sở dữ liệu);

## Bước 5: Kiểm tra dữ liệu trước khi chuyển đổi

Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:

* Phục hồi lại các CSDL nhận được từ nhóm công tác Cục, chi cục Hải quan (ToKhaiGCCX, ToKhaiSXXK);
* Chạy Script "***C.03.SLXNK\_CC. Report so lieu***" trên CSDL ToKhaiGCCX; “***C.03.TKSXXK Report so lieu***” trên CSDL ToKhaiSXXK và in kết quả ra giấy;
* Đối chiếu kết quả với báo cáo thông số kỹ thuật do Cục chuyển giao;
* Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại từ bước 1).

## Bước 6: Chuyển đổi dữ liệu

Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:

#### Tờ khai kinh doanh, gia công, chế xuất

Thực hiện trên server chứa CSDL ToKhaiGCCX phục hồi từ bước 5

##### Tạo linked server tới **ECustoms\_Online**

* Kiểm tra thông số link server “***SRC\_LINK\_ECUSTOMS\_ONLINE***” để chắc chắn đang trỏ tới server chứa database **ECustoms\_Online**.
* Mở file script “***SLXNK.Linkserver SLXNK to ECustoms\_Online***” để chỉnh sửa các tham số cho việc tạo linkserver kết nối từ cơ sở dữ liệu tờ khai ToKhaiGCCX đến CSDL **ECustoms\_Online.**

##### Chuyển dữ liệu danh mục đã được chuyển đổi từ giai đoạn I từ **ECustoms\_Online** sang ToKhaiGCCX

* Mở file script “***TC.01.SLXNK\_CC. Import danh muc tu TQDT\_TT***” kiểm tra lại tham số tên link server, tên CSDL ECustoms\_Online
* Chạy script trên trên cơ sở dữ liệu ToKhaiGCCX

##### Tạo các cột dữ liệu trung gian

* Mở file Script " ***TC.02.SLXNK\_CC Gen column to khai***" thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng)

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

ID Cục và ID chi cục là những giá trị xác định mã cục và chi cục hải quan chuyển đổi dữ liệu vào TQDT\_TT. Những giá trị này được tham chiếu trong file “SHAIQUAN.xlsx” đính kèm.

##### Xác định máy chủ nhận dữ liệu

* Chạy script “***TC.03.SLXNK\_CC Kiem tra MaHQ”*** để xác định các server cần chạy import dữ liệu
* Tra tài liệu để xác định máy chủ chứa CSDL thông quan điện tử tập trung được đồng bộ dữ liệu

##### Tạo linked server tới nguồn dữ liệu

* Thực hiện trên các server xác định ở bước trên
* Kiểm tra thông số linked server “***ECUSTOMS\_LINK\_SRC***” để chắc chắn đang trỏ tới server chứa database ToKhaiGCCX được phục hồi ở các bước trước. Trong trường hợp thông số sai, thực hiện các bước ở dưới để cập nhật.
* Mở file script “***SLXNK.Linkserver ECustoms\_Online to SLXNK***” để chỉnh sửa các tham số cho việc tạo linkserver kết nối từ cơ sở dữ liệu TQDT\_TT đến CSDL tờ khai ToKhaiGCCX

##### Tạo báo cáo số liệu trước chuyển đổi

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **ECustoms\_Online**
* Chạy script “***TC.04.eCustoms Report GC CX TRUOC chuyen doi- Phai dien ID Cuc và CC***”. Lưu ý thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng như bước trên):

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

##### Thực hiện chuyển đổi dữ liệu

* Thực hiện trên các cơ sở dữ liệu được xác định ở mục 4
* Mở script “***TC.05.eCustoms Server {x} import to khai GC CX”*** trên cơ sở dữ liệu tương ứng ({x} từ 1-9, tương ứng từng server.
* Kiểm tra tên của linkserver trong file script, nếu không đúng với linkserver vừa tạo ở bước trên thì thay đổi lại.
* Chạy script để thực hiện đồng bộ dữ liệu tờ khai GC, CX vào CSDL hệ thống thông quan điện tử tập trung tại Tổng cục;

##### Tạo báo cáo số liệu sau chuyển đổi

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **ECustoms\_Online**
* Chạy script “***TC.06.eCustoms Report GC CX SAU chuyen doi- Phai dien ID Cuc và CC***”. Lưu ý thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng như bước trên):

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

#### Danh mục sản xuất xuất khẩu

Thực hiện trên server chứa CSDL ToKhaiSXXK phục hồi từ bước 5

##### Tạo linked server tới **ECustoms\_Online**

* Kiểm tra thông số link server “***SRC\_LINK\_ECUSTOMS\_ONLINE***” để chắc chắn đang trỏ tới server chứa database **ECustoms\_Online**.
* Mở file script “***SXXK.Linkserver SXXK to ECustoms\_Online***” để chỉnh sửa các tham số cho việc tạo linkserver kết nối từ cơ sở dữ liệu ToKhaiSXXK đến CSDL **ECustoms\_Online.**

##### Chuyển dữ liệu danh mục đã được chuyển đổi từ giai đoạn I từ **ECustoms\_Online** sang ToKhaiSXXK

* Mở file script “***TC.01.TKSXXK. Import danh muc tu TQDT\_TT***” kiểm tra lại tham số tên link server, tên CSDL ECustoms\_Online
* Chạy script trên trên cơ sở dữ liệu ToKhaiSXXK

##### Tạo các cột dữ liệu trung gian

* Mở file Script " ***TC.02.TKSXXK Gen column to khai***" thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng)

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

ID Cục và ID chi cục là những giá trị xác định mã cục và chi cục hải quan chuyển đổi dữ liệu vào TQDT\_TT. Những giá trị này được tham chiếu trong file “SHAIQUAN.xlsx” đính kèm.

##### Xác định máy chủ nhận dữ liệu

* Chạy script “***TC.03.TKSXXK Kiem tra MaHQ”*** để xác định các server cần chạy import dữ liệu
* Tra tài liệu để xác định máy chủ chứa CSDL thông quan điện tử tập trung được đồng bộ dữ liệu

##### Tạo linked server tới nguồn dữ liệu

* Thực hiện trên các server xác định ở bước trên
* Kiểm tra thông số linked server “***ECUSTOMS\_LINK\_SRC***” để chắc chắn đang trỏ tới server chứa database ToKhaiSXXK được phục hồi ở các bước trước. Trong trường hợp thông số sai, thực hiện các bước ở dưới để cập nhật.
* Mở file script “***SXXK.Linkserver ECustoms\_Online to SXXK***” để chỉnh sửa các tham số cho việc tạo linkserver kết nối từ cơ sở dữ liệu TQDT\_TT đến CSDL tờ khai ToKhaiSXXK

##### Tạo báo cáo số liệu trước chuyển đổi

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **ECustoms\_Online**
* Chạy script “***TC.04.eCustoms Report SXXK TRUOC chuyen doi- Phai dien ID Cuc và CC***”. Lưu ý thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng như bước trên):

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

##### Thực hiện chuyển đổi dữ liệu

* Thực hiện trên các cơ sở dữ liệu được xác định ở mục 4
* Mở script “***TC.05.eCustoms Server {x} Import To khai SXXK”*** trên cơ sở dữ liệu tương ứng ({x} từ 1-9, tương ứng từng server.
* Kiểm tra tên của linkserver trong file script, nếu không đúng với linkserver vừa tạo ở bước trên thì thay đổi lại.
* Chạy script để thực hiện đồng bộ dữ liệu tờ khai ToKhaiSXXK vào CSDL hệ thống thông quan điện tử tập trung tại Tổng cục;

##### Tạo báo cáo số liệu sau chuyển đổi

* Thực hiện trên cơ sở dữ liệu **ECustoms\_Online**
* Chạy script “***TC.06.eCustoms Report SXXK SAU chuyen doi- Phai dien ID Cuc và CC***”. Lưu ý thiết lập giá trị cho các tham số sau (phải sửa hai dòng như bước trên):

set @IDCucHQ = {ID Cục: tra bảng}--(mã Cục HQ, vd: 01;02;47…)

set @IDChiCuc = {ID chi cục: tra bảng}

## Bước 6: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi

* Thực hiện bởi cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục
* Căn cứ vào các báo cáo số liệu trước và sau khi chuyển đổi, lập báo cáo chuyển đổi số liệu;
* Đối chiếu kết quả với báo cáo thông số kỹ thuật do Cục chuyển giao;
* Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại).

## Bước 7: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi

* Cán bộ kỹ thuật, cán bộ nghiệp vụ thuộc nhóm Tổng cục, nhóm Cục hải quan ký biên bản xác nhận số liệu sau khi chuyển đổi;

## Bước 8: Đưa dữ liệu vào vận hành chính thức

Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:

* Thiết lập môi trường để Cục chính thức vận hành trên hệ thống mới;
  1. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DỮ LIỆU VICUM SANG VCIS

## Bước 1: Rà soát số liệu phục vụ chuyển đổi hệ thống

* Kiểm tra, hiệu chỉnh số liệu (nếu cần);
* Hỗ trợ, hướng dẫn, đôn dốc các đơn vị Hải quan thực hiện việc cập nhật các hồ sơ vụ việc vi phạm đã xử lý vào hệ thống VICUM.
* (Các nội dung trên cần thực hiện trước thời điểm chuyển đổi hệ thống)

## Bước 2: Dừng hệ thống, chốt số liệu, sao lưu dữ liệu

* Dừng toàn bộ việc cập nhật dữ liệu vi phạm vào hệ thống VICUM
* Sao lưu cơ sở dữ liệu VIPHAM trước khi thực hiện thao tác
* Thống kê tổng số vụ việc vi phạm cá nhân, vi phạm tổ chức trên chương trình VICUM

## Bước 3: Chuyển đổi dữ liệu

##### Vào thư mục chứa chương trình chuyển đổi dữ liệu

1. Mở file cấu hình “VICS.DataConversion.exe.config” thiết lập các tham số kết nối trong thẻ “connectionStrings”
2. Kết nối đến FCAP database

* <add name="FCAP.SL.Connection" connectionString="Server=10.15.20.90;Initial Catalog=FCAP;User ID=sa;Password=asdqwe@123; Max Pool Size = 1000; Pooling =true" providerName="System.Data.SqlClient" />
* <add name="FCAP.CL.Connection" connectionString="Server=10.15.20.90;Initial Catalog=FCAP;User ID=sa;Password=asdqwe@123; Max Pool Size = 1000; Pooling =true" providerName="System.Data.SqlClient" />

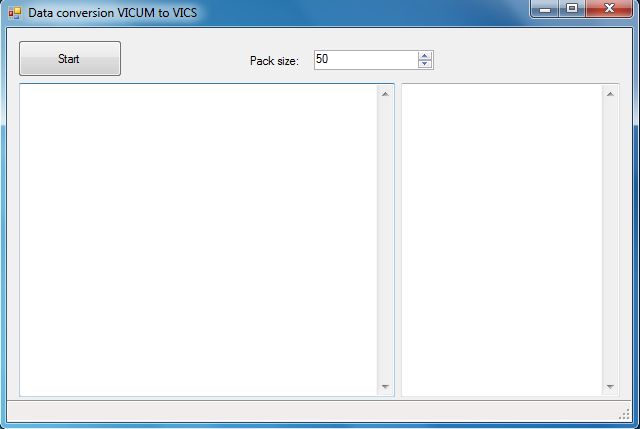
1. Kết nối đến VICUM

* <add name="VICUM.SQLServer.Connection" connectionString="Server=10.15.20.22;Initial Catalog=VIPHAM;User ID=sa;Password=123456; Max Pool Size = 1000; Pooling =true" providerName="System.Data.SqlClient" />

1. Kết nối đến VICS (Oracle)

* <add name="VICS.Oracle.Connection" connectionString="Data Source=10.15.144.210/ORCL;User Id=VICS;password=123456;" providerName="System.Data.OracleClient" />

##### Sau khi thực hiện cấu hình xong thì chạy file “VICS.DataConversion.exe” để mở chương trình chuyển đổi



1. Bấm Start để thực hiện việc chuyển đổi (có thể chỉnh số bản ghi chuyển đổi trong 1 gói dữ liệu ở tham số Pack size)
2. Chương trình sẽ tự động thực hiện việc chuyển đổi lần lượt dữ liệu vi phạm cũ cho đến khi kết thúc

## Bước 4: Kiểm tra dữ liệu sau khi chuyển đổi

* Thực hiện bởi cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục
* Căn cứ vào các báo cáo số liệu trước và sau khi chuyển đổi, lập báo cáo chuyển đổi số liệu;
* Đối chiếu kết quả với báo cáo thông số kỹ thuật do Cục chuyển giao;
* Làm rõ nguyên nhân sai lệch nếu có để thống nhất phương án xử lý (Chấp nhận sai lệch hoặc phải thực hiện lại).

## Bước 5: Xác nhận dữ liệu sau khi chuyển đổi

* Cán bộ kỹ thuật, cán bộ nghiệp vụ thuộc nhóm Tổng cục, nhóm Cục hải quan ký biên bản xác nhận số liệu sau khi chuyển đổi;

## Bước 6: Đưa dữ liệu vào vận hành chính thức

Cán bộ kỹ thuật thuộc nhóm công tác Tổng cục thực hiện:

* Thiết lập môi trường để Cục chính thức vận hành trên hệ thống mới;